

Bản án số: 46/2023/HS-PT  
Ngày: 23-3-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Quang Năng

*Các Thẩm phán:* Ông Bùi Văn Lam;

Bà Trần Thị Thu Hiền

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hải Thuần, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Ông Tổng Khánh Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023, tại tại điểm cầu trung tâm Phòng xử án Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2023/TLPT - HS ngày 03 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Lê Hữu B do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 58/2022/HS-ST ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

**- Bị cáo có kháng cáo:** **Lê Hữu B**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 14/5/1987 tại phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Quê quán: Xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi ĐKHHTT: Tổ 3, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 09/12; Họ và tên cha: Lê Hữu T, sinh năm 1938 (đã chết); Họ và tên mẹ: Lê Thị Kim N, sinh năm 1946; Nơi ĐKHHTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 3, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Anh, chị em ruột: Có 2 người, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: 01 (Ngày 31/10/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự tại Bản án số 491/HSST ngày 31/10/2018. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/02/2021, chấp hành xong nghĩa vụ thi hành án dân sự vào ngày 31/10/2018, chưa được xóa án tích);

Tiền sự: Không

Nhân thân: 06, cụ thể:

- Ngày 06/4/2007, bị công an phường Tân Giang, thị xã Hà Tĩnh (nay là thành phố Hà Tĩnh) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 42/QĐ-XPVPHC xử phạt bằng hình thức phạt tiền (100.000 đồng) về hành vi “Đánh bạc”. Đã chấp hành xong việc nộp phạt vào ngày 06/4/2007;

- Ngày 13/12/2007, bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh xử phạt 21 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 tại Bản án số 49/HSST ngày 13/12/2007. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/01/2009, chấp hành xong nghĩa vụ thi hành án dân sự vào 29/4/2008, đã được xóa án tích.

Ngày 28/07/2010, bị Công an phường Bắc Hà, Thành phố Hà Tĩnh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 86/QĐ-XPVPHC xử phạt bằng hình thức cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 24/5/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 tại Bản án số 20/HSST ngày 24/5/2011. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/01/2012, chấp hành xong nghĩa vụ về khoản nộp ngân sách Nhà nước vào ngày 08/7/2011, còn phần bồi thường không có đơn yêu cầu thi hành án nên đã hết thời hiệu yêu cầu, đã được xóa án tích.

Ngày 23/6/2011, bị UBND tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định số 1991/QĐ-UBND ngày 23/6/2011 Quyết định về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục Hoàn Cát (tỉnh Quảng Trị) trong thời hạn 24 tháng về hành vi Trộm cắp tài sản. Đến ngày 17/11/2013 đã chấp hành xong thời hạn đưa vào cơ sở giáo dục.

- Ngày 30/7/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự tại Bản án số 50/HSST ngày 30/7/2015. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/6/2017, chấp hành xong nghĩa vụ thi hành án dân sự vào ngày 30/7/2015, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/10/2022 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh; có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có người bị hại nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên không triệu tập đến phiên tòa.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, bản án sơ thẩm thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 13/10/2022, Lê Hữu B điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 38C-009.36 của Công ty Hoàng Lâm Bân, có địa chỉ tại phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh chở anh Hồ Văn H, sinh năm 1981, trú tại thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh là người cùng Công ty đi bán bánh kẹo trên địa bàn huyện C. Đến 12 giờ 35 phút cùng ngày, B cùng anh H đến quán ăn N, địa chỉ tại thôn Đ, xã T,

huyện C, tỉnh Hà Tĩnh để ăn trưa, sau đó anh H gọi thêm một số người bạn đến ăn uống cùng. Khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, B đứng dậy ra sau quán để đi vệ sinh. Sau khi quay ra đến phòng ngủ B quan sát thấy phòng không khóa cửa, không có ai ở bên trong nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. B giả vờ nghe điện thoại rồi lén lút đi vào trong, thấy ngăn kéo bàn trang điểm đang mở, bên trong có nhiều tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá khác nhau bằng polime và tiền giấy nên dùng tay phải vợ lấy tất cả các tờ tiền loại polime được 1.800.000 đồng bỏ vào túi quần phía trước bên phải. Khi chuẩn bị rời khỏi phòng thì bị chị Mai Thị H là chủ quán ăn N phát hiện. Chị H đến kiểm tra ngăn kéo bàn trang điểm thì B đi ra nhà bếp, chị H đuổi theo hỏi B “Anh lấy tiền trong ngăn kéo phải không” nhưng B không thừa nhận. Chị H thông báo cho chồng là anh Lê Hữu N về việc bị B lấy trộm tiền. Anh N yêu cầu trả lại tiền nhưng B vẫn không thừa nhận nên anh N đã gọi điện trình báo sự việc đến Công an xã T. Khi Công an xã T có mặt tại quán ăn N để làm việc, lúc này B mới thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình, đồng thời lấy trong túi quần bên phải số tiền 1.800.000 đồng giao nộp cho cơ quan Công an đồng thời khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đang có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2022/HS-ST ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Hữu B phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Hữu B 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/10/2022

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 05/01/2022 bị cáo Lê Hữu B kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Hữu B vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Lê Hữu B, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 58/2022/HS-ST ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ

vụ án, phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội, phù hợp với lời khai của người bị hại. Do đó bản án hình sự sơ thẩm số 58/2022/HS-ST ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh tuyên bố bị cáo Lê Hữu B phạm tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng để có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã bất chấp vi phạm pháp luật. Bị cáo có nhân thân xấu, đang có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Quá trình xét xử cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, đơn xin giảm nhẹ hình phạt của người bị hại, tuy nhiên xét thấy mặc dù đây là các tình tiết giảm nhẹ mới bị cáo xuất trình tại cấp phúc thẩm được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nhưng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo thì Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo mức án 10 (Mười) tháng tù là phù hợp, đúng người, đúng tội, có căn cứ nên không có cơ sở để xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3] Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Lê Hữu B. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2022/HS-ST ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

Tuyên bố bị cáo Lê Hữu B phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Hữu B 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/10/2022.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Lê Hữu B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- PV06 - Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp;
- CA; VKS; TA; THA cấp sơ thẩm;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Quang Năng**